TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 122/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Quốc C, sinh ngày 20/9/1988. Số CCCD: 031088013764

Địa chỉ: A lô Đ, phường G, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Phan Thị P, sinh ngày 21/02/1993. Số CCCD: 040193040848

Địa chỉ: Thôn F Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Quốc C và chị Phan Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lương Quốc C và chị Phan Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Quốc C và chị Phan Thị P có 01 con chung là Lương Hải Đ, sinh ngày 11/8/2021. Giao con chung Lương Hải Đ cho chị Phan Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con

chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4/2026.

Anh Lương Quốc C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Lương Quốc C và chị Phan Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lương Quốc C thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00001646 ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS Khu vực 4;
- UBND xã Q;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn